

Bản án số: 61/2021/HS-ST

Ngày: 13-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Mai

Ông Võ Thành Viên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 15/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 30/3/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm 2000 tại Đaklak; Hộ khẩu thường trú: Thôn, xã Ea Bhopk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề Nghiệp: Không; Con ông Lê Văn M; và bà Đặng Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/10/2020 (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 03 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát phòng chống tội phạm về Ma Túy, Công an quận Gò Vấp kết hợp với Công an phường 6, quận Gò Vấp tiến hành kiểm tra hành chính Phòng 201, tầng 2, quán Karaoke Lộc Phát 68, địa chỉ: Nguyễn Văn Dung, phường 6, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh phát hiện Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành

thu giữ vật chứng đưa về Công an phường 6 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (BL: 19 – 20)

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận: Bản thân T nghiện sử dụng ma túy tổng hợp hàng khay từ tháng 07/2020, T là nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Lộc Phát 68, địa chỉ: Nguyễn Văn D, phường 6, quận Gò Vấp từ tháng 07/2020. Vào khoảng 01 giờ, ngày 03/10/2020 khi T đang phục vụ tại quán Karaoke Lộc Phát 68 thì có khách đến hát ở Phòng 302, tầng 3 ra về. Sau đó, T một mình đi lên Phòng 302 để dọn dẹp phòng. Tại đây, T nhìn thấy dưới sàn Phòng 302 có 02 gói nylon chứa ma túy tổng hợp nên T lấy cất giấu vào trong bóp da màu đen của T rồi bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc mục đích là để sử dụng cho bản thân. T hoàn toàn không biết 02 gói nylon chứa ma túy là của ai. Đến khoảng 03 giờ, ngày 05/10/2020, T cất giấu 02 gói nylon chứa ma túy trong bóp da màu đen để trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc rồi T một mình đi lên Phòng 201, tầng 2, Karaoke Lộc Phát 68 để dọn dẹp phòng. Lúc này trong Phòng 201 không có ai. Dọn dẹp được một lúc thì T thấy có Công an đến kiểm tra nên T đi vào nhà vệ sinh của Phòng 201 cất giấu bóp da màu đen bên trong đựng 02 gói nylon chứa ma túy tổng hợp nhằm phi tang nhưng bị Công an phát hiện, thu giữ trên sàn nhà vệ sinh nên đã tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng, đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

\* Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T và hình dấu Công an phường 6, quận Gò Vấp. Căn cứ Kết luận giám định số 1734/KLGD-H ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP.Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu trong gói nylon có khối lượng 1,2197 gam, là ma túy thể rắn loại Ketamine. (BL: 22)

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0967937507; Số tiền: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 01 bóp da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân họ tên Lê Văn T trong bóp da màu đen.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng số vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho số 37/PNK ngày 10/3/2021

Tại bản cáo trạng số 58/Ctr-VKS, ngày 11/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T và hình dấu Công an phường 6, quận Gò Vấp.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0967937507; Số tiền: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 01 bóp da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân họ tên Lê Văn T.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự an xã hội.

[4] Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Số ma túy bị cáo tàng trữ trái phép qua giám định có khối lượng 1,2197 gam, là ma túy thể rắn, loại Ketamine nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T và hình dấu Công an phường 6, quận Gò Vấp, bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Ketamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0967937507; Số tiền: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 01 bóp da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân họ tên Lê Văn T là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội Đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 05/10/2020.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T và hình dấu Công an phường 6, quận Gò Vấp.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0967937507; Số tiền: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 01 bóp da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân họ tên Lê Văn T.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 37/PNK ngày 10/3/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhân:***

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**